TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44**/2024/HS-PT
Ngày: 11-3-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi T Danh**

Các Thẩm phán: Ông **Trần Minh Long**

Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà **Lê Thiên Hà** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa***: Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2024/TLPT-HS ngày 31/01/2024 đối với bị cáo Đinh Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 155/2023/HS-ST ngày 22/12/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **ĐINH VĂN T**, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1993 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Phòng 2x, khu 1y, chung cư L phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông không xác định và bà Đinh Thị M *(còn sống)*; Có vợ Phạm Thị Cẩm T1 và 04 người con (lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2021); Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Ngày 31/12/2019 bị Đồn Biên phòng Sơn Trà xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

***** *Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn T:* Ông **Lê Hữu Phúc** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án có bị cáo Nguyễn Văn Đ nhưng bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian vào tháng 4 năm 2023, tại khu vực Cảng cá Thọ Quang, quận Sơn Trà, Đinh Văn T và Nguyễn Văn Đ đã cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ, không nhớ ngày cụ thể trong tháng 4 năm 2023, do không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Văn Đ rủ Đinh Văn T đi trộm cắp tài sản để bán. T đồng ý và đi mua 01 cái búa sắt (loại dùng để đóng đinh) tại một tiệm không nhớ địa chỉ và cùng nhau đi bộ đến khu vực cảng cá Thọ Quang để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến khu vực nhà lồng của Cảng cá Thọ Quang, T và Đ thấy 01 container chứa hàng của anh Lê Văn Tr không có ai trông coi và xung quanh vắng vẻ nên T dùng búa đập vỡ ổ khóa cửa container, còn Đ đi lấy 01 chiếc xe lôi tự chế ở khu vực gần đó mang đến, đồng thời cả Đ và T đi vào bên trong thùng container lấy được 400 cái ky nhựa, kích thước 50x30x10cm, loại dùng để đựng cá mang ra bỏ lên xe lôi. Sau khi lấy trộm được tài sản, cả 2 dùng xe lôi tự chế kéo đi bán cho 01 người phụ nữ thu mua phế liệu ở khu vực bờ kè thuộc phường Nại Hiên Đông với giá 12.000đồng/cái ky và được số tiền 4.800.000 đồng. Số tiền này, cả 02 chia nhau mỗi người 2.400.000 đồng dùng để tiêu xài cá nhân. Sau khi bán tài sản, T và Đ mang xe lôi tự chế về để lại chỗ cũ.

Lần thứ hai: Vào khoảng 02 giờ, không nhớ ngày cụ thể (sau lần trộm cắp cùng với Đ nêu trên khoảng 10 ngày), Đinh Văn T tiếp tục rủ Đ đi trộm cắp tài sản nhưng Đ không đồng ý nên một mình T đi bộ đến container chứa hàng của anh Lê Văn Tr được 180 cái ky nhựa, kích thước 50x30x10cm rồi dùng xe lôi tự chế lấy ở khu vực gần đó mang đến tiệm phế liệu ở phường Nại Hiên Đông bán cho 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) được số tiền 2.000.000 đồng và sử dụng để tiêu xài cá nhân. Sau khi bán tài sản, T mang xe lôi tự chế về để lại chỗ cũ.

Lần thứ ba: Cách lần thứ hai khoảng 01 tuần, Đinh Văn T tiếp tục đến container chứa hàng của anh Lê Văn Tr lấy được 200 cái ky nhựa, kích thước 50x30x10 cm rồi dùng xe lôi tư chế lấy ở khu vực gần đó mang đến tiệm phế liệu ở phường Nại Hiên Đông bán cho 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) được số tiền 2.640.000 đồng và sử dung để tiêu xài cá nhân. Sau đó bán tài sản, T mang xe lôi tự chế về để lại chỗ cũ.

Lần thứ tư: Cách lần thứ ba khoảng 10 ngày, Đinh Văn T tiếp tục đến container chứa hàng của anh Lê Văn Tr lấy được 220 cái ky nhựa, kích thước 50x30x10cm rồi dùng xe lôi tự chế lấy ở khu vực gần đó mang đến tiệm phế liệu ở phường Nại Hiên Đông bán cho 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) được số tiền 2.640.000 đồng và sử dụng để tiêu xài cá nhân. Sau khi bán tài sản, T mang xe lôi tự chế về để lại chỗ cũ.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 35.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 155/2023/HS-ST ngày 22/12/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn T 02 *(hai)* năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ nhưng bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị; về phán xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo bản án.

Ngày 02/01/2024, bị cáo Đinh Văn T có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Văn T theo đúng trình tự thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Bản án hình sự sơ thẩm số: 155/2023/HS-ST ngày 22/12/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và xử phạt bị cáo 02 năm tù giam là phù hợp, không nặng. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư Lê Hữu Phúc bào chữa cho bị cáo Đinh Văn T có quan điểm như sau: Thống nhất về tội danh và điều luật cấp sơ thẩm đã xét xử, áp dụng đối với bị cáo, tuy nhiên mức án 02 năm tù là có phần nghiêm khắc đối với bị cáo. Vì cấp sơ thẩm chưa xem xét áp dụng tình tiết "người phạm tội tự thú" quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, trong vụ án này bị cáo đã tự khai ra những lần phạm tội trước đó. Ngoài ra hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo không có cha, mẹ bị cáo đau nặng nằm một chỗ, vợ bị cáo không có việc làm còn nuôi 04 con nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về lo cho gia đình

- Bị cáo Đinh Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã kết luận, bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đinh Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Trong khoảng thời gian tháng 4 năm 2023, tại khu vực Cảng cá Thọ Quang, quận Sơn Trà, để có tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Văn Đ rủ Đinh Văn T cùng nhau trộm cắp 400 cái khay bằng nhựa, kích thước 50x30x10 trị giá 14.000.000 đồng của anh Lê Văn Tr. Cũng trong khoảng thời gian trên, T một mình 03 lần trộm cắp tổng cộng 600 khay nhựa, kích thước 50x30x10 trị giá 21.000.000 đồng của anh Tr. Tổng giá trị tài sản Đinh Văn T đã chiếm đoạt là 35.000.000 đồng.

Do đó Bản án sơ thẩm số 155/2023/HS-ST ngày 22/12/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Xét Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cũng như áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, xử phạt bị cáo mức hình phạt 02 năm tù là phù hợp. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không bổ sung thêm tài liệu chứng cứ mới, không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh. Vì vậy, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ:* Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đinh Văn T 02 *(hai)* năm** tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án..

2. *Về án phí*: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đinh Văn T phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ GĐKT I – TANDTC;
- Phòng HSNV – CATP Đà Nẵng;
- TAND quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Cơ quan CSĐT CAQ Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi T Danh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Thẩm phán **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phan Vĩnh Chuyển **Trần Minh Long** **Bùi T Danh**